

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 182/2017/TLST-DS ngày 03 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: ông Võ Văn M (B, M), sinh năm 1955;

Địa chỉ: ấp C, xã T, huyện P, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: 1. Ông Lê Thanh L, sinh năm 1965.

2. Bà Trần Thị Ngọc H, sinh năm 1970.

Cùng địa chỉ: ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*
Võ Văn M (T).

1. Bà Nguyễn Thị Tuyết H, sinh năm 1950.

Địa chỉ: đường H, phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1951.

Địa chỉ: ấp T, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

3. Ông Võ Văn T, sinh năm 1958.

4. Ông Võ Văn M (B, M), sinh năm 1955.

Cùng địa chỉ: ấp C, xã T, huyện P, tỉnh Cà Mau.

Bà H, bà B, ông T cùng ủy quyền cho ông Võ Văn M (B, M).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Lê Minh P, sinh năm 1995.

2. Anh Lê Đông A, sinh năm 1997.

Cùng địa chỉ: ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn ông Lê Thanh L, bà Trần Thị Ngọc H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Minh P, anh Lê Đông A có nghĩa vụ di dời nhà và toàn bộ tài sản trên đất trả lại diện tích đất qua đo đạc thực tế là 336,2 m² (phần 3) thuộc một phần thửa đất số 488, tờ bản đồ số 04 tọa lạc tại xã A, huyện B cho ông Võ Văn M (B, M). Thời gian di dời nhà và tài sản trả lại đất là ngày 15/12/2018. (kèm theo họa đồ hiện trạng thửa đất tranh chấp ngày 16/3/2018 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Ba Tri).

Nguyên đơn ông Võ Văn M (B, M) hỗ trợ chi phí di dời nhà và tài sản cho bị đơn ông Lê Thanh L, bà Trần Thị Ngọc H số tiền là 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng). Thời gian giao tiền là ngày 15/11/2018.

Chi phí đo đạc + định giá + thu thập quy trình + xem xét thẩm định tại chỗ: 3.984.000đ (Ba triệu chín trăm tám mươi bốn ngàn đồng) nguyên đơn ông Võ Văn M (B, M) chịu và đã thanh toán xong.

3. Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch do hòa giải thành được giảm 50% là: 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) nguyên đơn ông Võ Văn M (B, M) nộp và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.125.000đ (Hai triệu một trăm hai mươi lăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0012456 ngày 31/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri. Sau khi khấu trừ ông Võ Văn M (B, M) được nhận lại số tiền 1.975.000đ (Một triệu chín trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi Cục THADS huyện Ba Tri;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Thị Phương Nhi